

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 152/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 29 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2016

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư 07/2014/TT-BTP ngày 24 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính và rà soát, đánh giá thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 17/2014/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy chế phối hợp trong việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính và rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2016 của tỉnh Điện Biên (có Kế hoạch và biểu Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lò Văn Tiến

KẾ HOẠCH

Thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2016

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 152 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2016
của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thông qua rà soát, đánh giá thủ tục hành chính đang áp dụng, kịp thời phát hiện, kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ những quy định về thủ tục hành chính không cần thiết, không còn phù hợp, không đáp ứng được các nguyên tắc về quy định và thực hiện thủ tục hành chính, nhằm cắt giảm chi phí, thời gian và tài chính của người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện thủ tục hành chính;

Góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, giải phóng nguồn nhân lực xã hội, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, góp phần cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

2. Yêu cầu

Công tác rà soát, đánh giá thủ tục hành chính phải được tiến hành đồng bộ, hiệu quả, đúng thời gian đảm bảo phải đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa các thủ tục hành chính hiện hành, đặc biệt là các thủ tục hành chính liên quan nhiều đến người dân và doanh nghiệp.

Kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính phải cụ thể, thiết thực và đáp ứng được các mục đích nêu trên.

II. NỘI DUNG, NGUYÊN TẮC, PHƯƠNG THỨC RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Nội dung rà soát, đánh giá

Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thường xuyên rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và tập trung rà soát đánh giá thủ tục hành chính *(theo biểu phụ lục đính kèm)*. Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện nội dung không còn phù hợp thì kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hủy bỏ.

2. Nguyên tắc rà soát, đánh giá

Tập trung rà soát các thủ tục hành chính theo các tiêu chí: Sự cần thiết, tính hợp lý và tính hợp pháp của các thủ tục hành chính, phát hiện những bất cập của quy định thủ tục hành chính so với thực tế.

Việc rà soát, đánh giá tiến hành trên cơ sở thống kê, tập hợp đầy đủ các thủ tục hành chính, các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính cần rà soát, đánh giá để xem xét sự cần thiết, phù hợp của các thủ tục hành chính và các quy định có liên quan với mục tiêu quản lý nhà nước và những thay đổi về kinh tế, xã hội.

Sử dụng Biểu mẫu 02/RS-KSTT và hướng dẫn trả lời tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính và rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (được đăng tại website: www.thutuchanhchinh.vn).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

- Tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá gồm: nội dung phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính và các sáng kiến cải cách thủ tục hành chính; lý do; chi phí cắt giảm khi đơn giản hóa; kiến nghị thực thi.

- Gửi kết quả rà soát, đánh giá và biểu mẫu rà soát, đánh giá; sơ đồ nhóm thủ tục hành chính trước và sau rà soát (đối với trường hợp rà soát nhóm) đã được Thủ trưởng đơn vị phê duyệt về Sở Tư pháp trước ngày 10/8/2016 để xem xét, đánh giá chất lượng.

- Hoàn thiện kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên cơ sở đánh giá chất lượng của Sở Tư pháp và dự thảo Quyết định thông qua Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính đối với từng lĩnh vực được giao chủ trì, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ vào Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của đơn vị; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính, quy định hành chính có liên quan theo yêu cầu và tiến độ của kế hoạch.

- Tổng hợp kết quả rà soát của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn quản lý; đề xuất cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Chọn Ủy ban nhân dân: huyện Mường Ảng, huyện Điện Biên, thành phố Điện Biên Phủ làm điểm để tổ chức rà soát, đánh giá quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, lựa chọn một số đơn vị cấp xã thuộc phạm vi quản lý để tổ chức rà soát, đánh giá quy định thủ tục hành chính đã được lựa chọn tại Phụ lục đính kèm.

3. Sở Tư pháp

- Hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo Kế hoạch đã được phê duyệt.

- Xem xét, đánh giá chất lượng rà soát theo các nội dung: việc sử dụng biểu mẫu rà soát, đánh giá, bảng tính chi phí tuân thủ; chất lượng phương án đơn giản hóa; tỷ lệ cắt giảm số lượng thủ tục hành chính, cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính theo mục tiêu Kế hoạch đã đề ra.

- Tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; dự thảo văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15/9/2016./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lò Văn Tiến

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 152 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

STT	TÊN /NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	LĨNH VỰC	CƠ QUAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT		THỜI GIAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT	
			CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	BẮT ĐẦU	HOÀN THÀNH
I. Nhóm TTHC, quy định có liên quan về lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch						
1	Thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng - rôn	Quảng cáo	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
2	Thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	Quảng cáo	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
3	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Quảng cáo	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
4	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Quảng cáo	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
5	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Quảng cáo	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016

	Nam					
6	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	Gia đình	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
7	Cấp giấy phép kinh doanh Karaoke	Văn hóa quần chúng, văn hóa dân tộc và tuyên truyền cổ động	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
8	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	Văn hóa quần chúng, văn hóa dân tộc và tuyên truyền cổ động	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
9	Công nhận danh hiệu “Bản văn hóa”	Văn hóa quần chúng, văn hóa dân tộc và tuyên truyền cổ động	UBND cấp huyện chọn	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
10	Công nhận danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa”	Văn hóa quần chúng, văn hóa dân tộc và tuyên truyền cổ động	UBND cấp huyện chọn	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
11	Công nhận lần đầu “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”	Văn hóa quần chúng, văn hóa dân tộc và tuyên truyền cổ động	UBND cấp huyện chọn	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
12	Công nhận lại “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”	Văn hóa quần chúng, văn hóa dân tộc và tuyên truyền cổ động	UBND cấp huyện chọn	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016

13	Công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	Văn hóa quần chúng, văn hóa dân tộc và tuyên truyền cổ động	UBND cấp huyện chọn	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
14	Công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	Văn hóa quần chúng, văn hóa dân tộc và tuyên truyền cổ động	UBND cấp huyện chọn	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
II. Nhóm TTHC, quy định có liên quan về lĩnh vực Công thương						
1	Thông báo thực hiện khuyến mại	Thương mại	Sở Công thương	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
III. Nhóm TTHC, quy định có liên quan về lĩnh vực Tư pháp						
1	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	UBND cấp huyện chọn	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
2	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	UBND cấp huyện chọn	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
3	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	UBND cấp huyện chọn	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
4	Đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	UBND cấp huyện chọn	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
5	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	UBND cấp huyện chọn	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016

6	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	UBND cấp huyện chọn	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
7	Chứng thực hợp đồng giao dịch	Công chứng, chứng thực	UBND cấp huyện chọn	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
8	Chứng thực hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất	Công chứng, chứng thực	UBND cấp huyện chọn	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
9	Chứng thực Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	Công chứng, chứng thực	UBND cấp huyện chọn	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
10	Chứng thực Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất	Công chứng, chứng thực	UBND cấp huyện chọn	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
11	Chứng thực Hợp đồng cho tặng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	Công chứng, chứng thực	UBND cấp huyện chọn	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
12	Chứng thực hợp đồng dân sự	Công chứng, chứng thực	UBND cấp huyện chọn	Sở Tư pháp	01/3/2016	30/7/2016
13	Đăng ký nuôi con nuôi trong nước	Nuôn con nuôi	UBND cấp xã do UBND cấp huyện chọn	Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện	01/3/2016	30/7/2016
14	Đăng ký khai sinh trong nước	Hộ tịch	UBND cấp xã do UBND cấp huyện chọn	Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện	01/3/2016	30/6/2016

15	Đăng ký khai tử trong nước	Hộ tịch	UBND cấp xã do UBND cấp huyện chọn	Phòng pháp thuộc UBND cấp huyện	Tư	01/3/2016	30/6/2016
16	Đăng ký kết hôn trong nước	Hộ tịch	UBND cấp xã do UBND cấp huyện chọn	Phòng pháp thuộc UBND cấp huyện	Tư	01/3/2016	30/6/2016
17	Đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc trong nước	Hộ tịch	UBND cấp xã do UBND cấp huyện chọn	Phòng pháp thuộc UBND cấp huyện	Tư	01/3/2016	30/6/2016
18	Đăng ký nhận cha, mẹ, con trong nước	Hộ tịch	UBND cấp xã do UBND cấp huyện chọn	Phòng pháp thuộc UBND cấp huyện	Tư	01/3/2016	30/6/2016
19	Đăng ký giám hộ trong nước	Hộ tịch	UBND cấp xã do UBND cấp huyện chọn	Phòng pháp thuộc UBND cấp huyện	Tư	01/3/2016	30/6/2016
20	Ghi vào sổ hộ tịch các sự kiện: Khai sinh, Kết hôn, Ly hôn, Xác định giới tính, công nhận giám hộ, xác định lại dân tộc	Hộ tịch	UBND cấp xã do UBND cấp huyện chọn	Phòng pháp thuộc UBND cấp huyện	Tư	01/3/2016	30/6/2016